

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước
tỉnh Bình Phước năm 2014**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 196/BC-UBND ngày 29/9/2015; Báo cáo thẩm tra số 44/BC-HĐND-KTNS ngày 24/11/2015 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước tỉnh Bình Phước năm 2014 như sau:

I. Về quyết toán thu ngân sách nhà nước.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2014 là 3.586 tỷ 678 triệu đồng, đạt 121% dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 102% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh.

Trong đó, tổng số thu trong cân đối ngân sách địa phương năm 2014 là 2.906 tỷ 289 triệu đồng, đạt 98% dự toán Bộ Tài chính và đạt 98% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

1. Các khoản thu cân đối ngân sách.

Tổng các khoản thu nội địa trong cân đối ngân sách địa phương năm 2014 là 2.707 tỷ 734 triệu đồng, đạt 97% dự toán Bộ Tài chính và đạt 97% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh. Chi tiết kết quả thu ở một số lĩnh vực chủ yếu như sau:

1.1. Thu từ lĩnh vực doanh nghiệp nhà nước: 722 tỷ 341 triệu đồng, đạt 96% dự toán Bộ Tài chính, đạt 110% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

Đối với số thu từ doanh nghiệp nhà nước Trung ương: Nguyên nhân thu đạt thấp so với dự toán Bộ Tài chính giao chủ yếu là do giá bán mủ cao su năm 2014 giảm mạnh chỉ còn bình quân 32-35 triệu đồng/tấn, lãi bình quân 2 triệu đồng/tấn (Bộ Tài chính giao giá bán bình quân 55 triệu đồng/tấn, lãi 15 triệu đồng/tấn).

Đối với số thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương: Nguyên nhân thu đạt khá so với dự toán chủ yếu là do giá tính thuế tài nguyên nước thiên nhiên sản xuất thủy điện năm 2014 tăng từ 1.437 đ/kwh lên 1.508,85 đ/kwh theo Quyết định số 2010/QĐ-BTC ngày 16/8/2013 của Bộ Tài chính và tăng thuế suất thuế tài nguyên nước thiên nhiên sản xuất thủy điện năm 2014 từ 2% lên 4% theo Nghị quyết số 712/2013/UBTVQH13 ngày 16/12/2013 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1.2. Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 78 tỷ 760 triệu đồng, đạt 80% dự toán Bộ Tài chính và đạt 98% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nguyên nhân thu đạt thấp là do dự án Nhà máy Ethanol - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nhiên liệu sinh học Phương Đông ngừng sản xuất kinh doanh theo Quyết định số 53/2012/QĐ-TTg ngày 22/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 225/CV-OBf ngày 12/7/2013 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nhiên liệu sinh học Phương Đông (Bộ Tài chính giao dự toán năm 2014 là 30 tỷ đồng);

1.3. Thu từ khu vực công - thương nghiệp ngoài quốc doanh: 832 tỷ 587 triệu đồng, đạt 73% dự toán Bộ Tài chính và đạt 97% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nguyên nhân thu đạt thấp so với dự toán là do thực hiện Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định về quản lý thu thuế giá trị gia tăng đối với sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản nuôi trồng, đánh bắt chưa chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường đã ảnh hưởng giảm thu khoảng 200 tỷ đồng (Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế đã duyệt). Mặt khác, một số doanh nghiệp chế biến mủ cao su như: Doanh nghiệp tư nhân Thuận Lợi, Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Phương Hậu, Công ty Trách nhiệm hữu hạn Linh Hương đã chuyển sang xuất khẩu trực tiếp làm giảm thu thuế giá trị gia tăng khoảng 78 tỷ đồng (Linh Hương giảm 47 tỷ đồng, Thuận Lợi giảm 19 tỷ đồng, Phương Hậu giảm 12 tỷ đồng). Ngoài ra, nhà máy xi măng Bình Phước gặp sự cố về máy móc thiết bị phải ngừng sản xuất kinh doanh 6 tháng làm giảm thu 8 tỷ so với số thực hiện năm 2013;

1.4. Thu lệ phí trước bạ: 105 tỷ 286 triệu đồng, đạt 81% dự toán Bộ Tài chính và đạt 90% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nguyên nhân thu đạt thấp là do tình hình kinh tế - xã hội gặp nhiều khó khăn, thu nhập của người nông dân giảm do giảm giá, giảm lãi từ các sản phẩm nông sản, từ đó ảnh hưởng rất lớn đến nhu cầu mua sắm, trao đổi phương tiện giao thông, bất động sản trên địa bàn;

1.5. Các khoản thu liên quan đến đất:

a) Thuế sử dụng đất nông nghiệp: 4 tỷ 354 triệu đồng, đạt 174% dự toán Bộ Tài chính và đạt 105% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

b) Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 3 tỷ 757 triệu đồng, đạt 107% dự toán Bộ Tài chính, đạt 104% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

c) Thu tiền sử dụng đất: 469 tỷ 653 triệu đồng, đạt 157% dự toán Bộ Tài chính, đạt 72% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

Nguyên nhân thu đạt thấp so dự toán điều chỉnh tỉnh giao chủ yếu là do chưa hoàn tất hồ sơ, thủ tục ghi thu 137 tỷ đồng của Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cao su Sông Bé;

d) Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: 94 tỷ 694 triệu đồng, đạt 338% dự toán Bộ Tài chính và đạt 237% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nguyên nhân thu vượt cao so dự toán là do có ghi thu 50 tỷ đồng tiền thuê đất nộp một lần của Công ty Cổ phần Hải Vương;

1.6. Các khoản thu phí, lệ phí: 55 tỷ 419 triệu đồng, đạt 150% dự toán Bộ Tài chính và đạt 150% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nguyên nhân thu đạt cao là do năm 2014 có thu 10 tỷ đồng tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với 22 doanh nghiệp;

1.7. Thu thuế thu nhập cá nhân: 166 tỷ 626 triệu đồng, đạt 104% dự toán Bộ Tài chính và đạt 104% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

1.8. Thu khác ngân sách: 131 tỷ 028 triệu đồng, đạt 109% dự toán Bộ Tài chính và đạt 87% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Các khoản thu thuế xuất nhập khẩu, tiêu thụ đặc biệt và giá trị gia tăng hàng nhập khẩu.

Tổng thu thuế xuất nhập khẩu năm 2014 là: 198 tỷ 555 triệu đồng, đạt 128% dự toán Bộ Tài chính và đạt 117% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Các khoản ghi thu quản lý qua ngân sách nhà nước.

Tổng các khoản ghi thu quản lý qua ngân sách năm 2014 là: 680 tỷ 389 triệu đồng, đạt 126% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh; chi tiết gồm các khoản thu sau:

- Thu từ xổ số kiến thiết: 268 tỷ 968 triệu đồng;
- Thu học phí: 51 tỷ 995 triệu đồng;
- Thu viện phí: 274 tỷ 833 triệu đồng;
- Các khoản thu huy động đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng: 36 tỷ 671 triệu đồng;
- Thu phí, lệ phí: 6 tỷ 139 triệu đồng;
- Các khoản huy động đóng góp và thu khác: 41 tỷ 783 triệu đồng.

II. Về quyết toán chi ngân sách địa phương.

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2014 là: 7.047 tỷ 365 triệu đồng, đạt 141% dự toán Bộ Tài chính, đạt 102% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

1. Chi trong cân đối ngân sách.

Tổng chi trong cân đối ngân sách địa phương là 6.451 tỷ 578 triệu đồng, đạt 129% dự toán Bộ Tài chính và đạt 102% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

1.1. Chi đầu tư phát triển: 1.216 tỷ 287 triệu đồng, đạt 213% dự toán Bộ Tài chính và đạt 73% so với dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

1.2. Chi trả nợ gốc và lãi tiền vay đầu tư cơ sở hạ tầng: 163 tỷ 693 triệu đồng gồm:

- Hoàn trả Ngân hàng Phát triển (theo hợp đồng đã ký): 91 tỷ 600 triệu đồng (hoàn trả khoản vay để thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương, đường giao thông nông thôn, cơ sở hạ tầng nuôi trồng thủy sản, cơ sở hạ tầng làng nghề ở nông thôn);

- Hoàn trả tạm ứng Kho bạc nhà nước: 70 tỷ đồng;

- Chi trả lãi vay: 2 tỷ 093 triệu đồng.

1.3. Chi thường xuyên: 4.467 tỷ 421 triệu đồng, đạt 126% dự toán Bộ Tài chính và đạt 109% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh. Chi tiết một số khoản chi lớn như sau:

a) Chi sự nghiệp kinh tế: 380 tỷ 141 triệu đồng, đạt 60% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nguyên nhân chi không đạt dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh là do thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 13/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách những tháng cuối năm 2014. Trong đó thực hiện thu hồi để bổ sung dự phòng ngân sách địa phương đối với số vốn đầu tư thuộc kế hoạch năm 2014 đã giao trong dự toán đầu năm của các đơn vị nhưng đến ngày 30/6/2014 chưa phân bổ cho các dự án, hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện các công việc của dự án theo quy định của pháp luật về quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản; kinh phí thường xuyên đã giao dự toán cho các đơn vị nhưng đến hết ngày 30/6/2014 vẫn chưa phân bổ hết (trừ một số khoản được phép để lại phân bổ sau theo quy định).

Mặt khác, có một số nội dung chưa kịp thanh toán trong năm 2014 phải chuyển qua năm 2015;

b) Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 1.881 tỷ 168 triệu đồng, đạt 106% dự toán Bộ Tài chính và đạt 102% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

c) Chi sự nghiệp y tế: 401 tỷ 492 triệu đồng, đạt 133% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh. Nguyên nhân đạt cao so với dự toán là do trong năm ngân sách Trung ương đã thực hiện bổ sung có mục tiêu kinh phí tăng thêm để thực hiện chế độ phụ cấp đặc thù trong các cơ sở y tế công lập;

d) Chi đảm bảo xã hội: 139 tỷ 598 triệu đồng, bằng 140% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh. Nguyên nhân đạt cao hơn so với dự toán là do địa phương thực hiện chi các nhiệm vụ an sinh xã hội do ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán năm 2014 (Kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo, người dân tộc thiểu số vùng khó khăn; kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho một số đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ; kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi,...);

d) Chi sự nghiệp khoa học - công nghệ: 20 tỷ 001 triệu đồng, đạt 104% so với dự toán Bộ Tài chính và đạt 101% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh;

e) Chi quản lý hành chính: 1.111 tỷ 510 triệu đồng, đạt 127% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh. Khoản chi này tăng cao do chi tăng lương mới, tăng chi hỗ trợ cho các nhiệm vụ chi phát sinh ngoài dự toán theo chủ trương của tỉnh và huyện;

f) Chi an ninh - quốc phòng: 224 tỷ 269 triệu đồng, đạt 156% so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh. Nguyên nhân tăng là do năm 2014 tỉnh thực hiện chi cho công tác diễn tập phòng thủ, hỗ trợ kinh phí cho các đội dân quân thường trực ở các xã, phường trong tỉnh;

g) Chi khác ngân sách: 153 tỷ 117 triệu đồng, đạt 733% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh (Trong đó bao gồm cả các khoản trích tiền phạt an toàn giao thông, chi trích phạt tịch thu chống buôn lậu, chi hỗ trợ tiền tết cho các đơn vị ngành dọc, các khoản chi phát sinh ngoài dự toán);

1.4. Chi chương trình mục tiêu quốc gia: 121 tỷ 137 triệu đồng, đạt 110% dự toán Bộ Tài chính và 129% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

Nguyên nhân đạt cao là do một số nội dung đã được bố trí trong dự toán năm 2013 chưa thực hiện xong chuyển sang thanh, quyết toán trong niên độ năm 2014;

1.5. Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau: 298 tỷ 362 triệu đồng;

1.6. Chi chương trình mục tiêu vốn sự nghiệp: 98 tỷ 414 triệu đồng, đạt 99% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

1.7. Chi chương trình mục tiêu ngoài dự toán: 40 tỷ 595 triệu đồng, đạt 100% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

1.8. Chi từ nguồn dự phòng ngân sách năm 2014: 12 tỷ 669 triệu đồng, bằng 15% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

1.9. Chi trích lập Quỹ phát triển đất: 13 tỷ đồng, bằng 35% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

1.10. Chi hoàn ứng xây dựng cơ bản: 20 tỷ đồng.

2. Các khoản ghi chi quản lý qua ngân sách nhà nước: 595 tỷ 787 triệu đồng, đạt 110% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

III. Về cân đối ngân sách địa phương.

1. Số thu cân đối phân ngân sách địa phương được hưởng là: 2.631.274.647.892 đồng;

2. Số thu bổ sung từ ngân sách Trung ương là: 3.120.716.683.635 đồng, gồm:

- Số bổ sung cân đối theo kế hoạch: 864.922.000.000 đồng;
- Số bổ sung có mục tiêu bằng vốn trong nước: 2.221.583.364.000 đồng;
- Bổ sung có mục tiêu từ vốn ngoài nước: 34.211.319.635 đồng;

3. Thu kết dư ngân sách: 589.387.262.769 đồng;

4. Thu từ chuyển nguồn ngân sách năm trước: 384.268.572.784 đồng;

5. Thu huy động đóng góp theo khoản 3 điều 8 Luật Ngân sách nhà nước: 150.000.000.000 đồng;

6. Ghi thu - ghi chi quản lý qua ngân sách nhà nước: 680.388.829.056 đồng.

Tổng nguồn thu năm 2014 là 7.556.035.996.136 đồng, cân đối với tổng chi là 7.047.365.601.654 đồng, ngân sách năm 2014 còn kết dư 508.670.394.482 đồng, trong đó:

- Kết dư ngân sách tỉnh: 9.223.690.957 đồng;
- Kết dư ngân sách huyện: 455.382.285.746 đồng;
- Kết dư ngân sách xã: 44.064.417.779 đồng.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa VIII, kỳ họp thứ mười ba thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2015 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TU, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH *nh*



Nguyễn Tấn Hưng